

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày: 03/08/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Dậu

Bà Phạm Thị Lan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 17/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thế B, tên gọi khác: Không, sinh ngày 24/01/1986 tại huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; nơi ĐKKHKT: Xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thế N (đã chết) và bà Lưu Thị H, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt lần nào; bị cáo là đối tượng nghiện ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 14/4/2018, chuyển tạm giam từ ngày 23/4/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ chiều ngày 13/4/2018 Trần Thế B đi xe buýt từ nhà đến bến xe Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội sau đó bắt xe khách Điện Biên để lên xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để tìm mua Heroine đem về sử dụng, đến khoảng 21 giờ đêm cùng ngày khi đến ngã ba vào xã Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì Trần Thế B xuống xe đi bộ vào xã Hang Kia thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông đang cầm đèn soi đi ngược chiều với B. B hỏi người đàn ông đó “ Có ma túy bán không” người đàn ông đó bảo “ có”. Sau đó B đưa cho người đàn ông đó số tiền 3.000.000 đồng để nhờ

người đàn ông đó đi mua hộ ma túy. Người đàn ông đó bảo B đứng đợi ngoài đường, khoảng một giờ sau người đàn ông đó quay lại đưa cho B một gói nylon màu đen, rồi người đàn ông đi đâu thì B không biết. Nhận được ma túy B vào bãi đá cạnh đường dùng móng tay cẩu gói nylon màu đen lấy một ít Heroine ra để sử dụng sau đó lấy giấy bạc gói lại bằng hai lớp và nhét mảnh nylon màu hồng gói bên ngoài gói ma túy cất giấu vào trong túi quần bên trái rồi tựa vào tảng đá ngủ qua đêm tại đó. Sáng ngày 14/4/2018, Trần Thế B đi bộ ra Quốc lộ 6, trên đường đi B gặp anh Giàng A Lứ đang đi xe mô tô ra hướng Pà Cò, B có xin đi nhờ và được anh Lứ đồng ý. Khi đi đến xóm Pà Cò Con, xã Pà Cò thì bị tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình phối hợp với Công an tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang

Vật chứng, tang vật Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ gồm:

- Một gói nylon màu hồng bên trong được gói bằng hai lớp giấy bạc và một lớp nylon màu đen trong cùng có chứa chất bột màu trắng dạng cục và một gói nylon màu đen bên trong có 02 viên nén hình trụ màu hồng.

- Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng, kèm theo sim trong chiếc điện thoại.

Tại biên bản mở niêm phong cân trọng lượng tang vật xác định: Chất bột màu trắng dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong có khối lượng 16,03 gam; 02 viên nén hình trụ màu hồng có tổng khối lượng 0,19 gam.

Tại bản kết luận số 108/KLGD-CAT-PC54 ngày 20/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa B, kết luận:

- “ *Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi tên Trần Thế B gửi giám định có khối lượng 16,03 gam là ma túy, loại Heroine*”.

- “ *02 viên nén hình trụ màu hồng trong phong bì niêm phong ghi tên Trần Thế B có tổng khối lượng 0,19 gam là ma túy, loại Methamphetamine*”.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT – VKSMC – HS ngày 16/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố Trần Thế B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thế B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thế B từ 06 (sáu) đến 07 (bảy) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/4/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy của bị cáo Trần Thế B trong vụ án.

- Tuyên trả lại một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng, kèm theo sim trong chiếc điện thoại cho bị cáo Trần Thế B.

Về vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà Trần Thế B khai đã bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên không xác định được tên, tuổi, địa chỉ đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với Giàng A Lừ là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 26G1-231.88 cho bị cáo đi nhờ từ Hang Kia ra xã Pà Cò, quá trình điều tra xác định Giàng A Lừ không biết việc Trần Thế B tàng trữ trái phép chất ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đề nghị tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án, theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án và không có ý kiến tranh luận. Lời sau cùng của bị cáo Trần Thế B: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình ; Viện kiểm sát và kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội và hình phạt: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 14/4/2018, tại khu vực xóm Pà Cò Con, xã Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình Tổ công tác Công an Tỉnh Hòa Bình phối hợp với Công an tỉnh Sơn La bắt quả tang Trần Thế B có hành vi tàng trữ 16,03 gam Heroine và 0,19 gam Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong cuộc sống bị cáo còn là một người chồng, người cha, là trụ cột của gia đình đáng nhẽ bị cáo phải sống tốt, tu chí làm ăn để làm gương cho con cái. Song vì cần có chất ma túy để sử dụng nên bị cáo vẫn cố tình, bất chấp quy định cấm của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo trước khi thực hiện hành vi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng ; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn

khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản,*”. Xét thấy, theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, gia đình không có tài sản gì có giá trị nên không có khả năng thi hành. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Toàn bộ số ma túy cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Trần Thế B sau khi giám định được niêm phong trong phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa B. Cần được tịch thu để tiêu hủy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng, có số IMEI 1 là: 355515050379823; IMEI 2: 355515050379831, kèm theo sim trong chiếc điện thoại của bị cáo Trần Thế B. Hội đồng xét xử xét chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo. Vì vậy cần trả lại cho bị cáo Trần Thế B.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà Trần Thế B khai đã bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với Giàng A Lừ là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 26G1-....88 cho bị cáo đi nhờ từ Hang Kia ra xã Pà Cò, quá trình điều tra xác định Lừ không biết việc B tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[5] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1,3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Thế B phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thế B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Trần Thế B, 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tính từ ngày 14/4/2018.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Trần Thế B.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy của bị cáo trong vụ án, gửi giám định, đã hoàn lại toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì màu trắng dán kín, mang tên đối tượng Trần Thế B.

- Trả lại cho bị cáo Trần Thế B một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA X2 màu đen, có số IMEI 1 là: 355515/05/037982/3; IMEI 2: 355515/05/03 787983/1, điện thoại đã qua sử dụng (kèm theo 01 sim VIETTEL có số sim là 8984 040060 7000961702 trong điện thoại).

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 34/THA ngày 24/7/2018).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Thế B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Báo cho bị cáo Trần Thế B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện MC;
- CA huyện MC;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Ngọc Vân;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lò Văn Dân

